

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÔNG

VĂN BẢN GỬI ĐĂNG CÔNG BÁO
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 12/2012/NQ-HĐND

Nam Đông, ngày 19 tháng 12 năm 2012

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ	
ĐẾN	Số: 1250
	Ngày: 31/12
	Chuyên: Về thủ tục

NGHỊ QUYẾT

gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn 2012 – 2015,
định hướng đến năm 2020

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính Phủ về Quản lý chất thải rắn;

Căn cứ Quyết định số 2298/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2008 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Quy hoạch hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2010, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2015, định hướng đến năm 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình số 83/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân huyện về việc xin thông qua và ban hành Nghị quyết thực hiện Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn 2012 – 2015, định hướng đến năm 2020; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Tán thành và thông qua Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn 2012 – 2015 định hướng đến năm 2020, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chính sau:

1. Mục tiêu

- Nhằm cải thiện chất lượng môi trường cuộc sống, đảm bảo sức khỏe cho con người, nâng cao nhận thức cộng đồng dân cư về thu gom, xử lý rác thải, tạo môi trường cuộc sống ngày càng xanh – sạch – đẹp.

- Huy động các nguồn lực tham gia đầu tư thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm, nhận thức của cộng đồng dân cư về thu gom, xử lý chất thải, tiến đến cải thiện môi trường cuộc sống ngày càng bền vững.

2. Chỉ tiêu

a) Đến năm 2015:

- Tất cả các xã đều có tổ chức thu gom chất thải rắn sinh hoạt.
- Trên 85% lượng chất thải rắn sinh hoạt tại trung tâm huyện được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường.
- Giảm 30% lượng túi nilon sử dụng tại các chợ, các cụm dân cư tập trung so với năm 2012.
- 50% lượng chất thải rắn sinh hoạt tại tất cả các xã được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường.
- 85% lượng chất thải rắn y tế không nguy hại được thu gom và xử lý đúng quy định, đảm bảo môi trường.

b) Đến năm 2020:

- Trên 95% lượng chất thải rắn sinh hoạt tại trung tâm huyện được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường.
- Giảm 50% lượng túi nilon sử dụng tại các chợ, các cụm dân cư tập trung so với năm 2012.
- 50% chất thải rắn sinh hoạt được tái sử dụng, từng bước hướng đến thực hiện phân loại tại hộ gia đình, tại nguồn phát sinh chất thải.
- 90% lượng chất thải rắn sinh hoạt tại tất cả các xã được thu gom và xử lý đảm bảo môi trường.
- 100% lượng chất thải rắn y tế không nguy hại được thu gom và xử lý đúng quy định, đảm bảo môi trường.

3. Nhiệm vụ

a) Giai đoạn 2013 – 2014

- Đầu tư phương tiện, thiết bị, dụng cụ... phục vụ công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt.
- Tổ chức các khóa tập huấn để nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân, lồng ghép các chương trình truyền thông về bảo vệ môi trường; tăng cường hiệu quả việc thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.
- Hoàn thiện mạng lưới thu gom, mô hình thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên toàn huyện.

b) Năm 2015

- Xem xét, rà soát lại kế hoạch nội dung thực hiện, đề ra các giải pháp để tổ chức, triển khai có hiệu quả các chỉ tiêu đã đề ra.
- Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Đề án thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt huyện Nam Đông đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

c) Công tác thu phí vệ sinh môi trường:

- Các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thu phí vệ sinh môi trường.
- Mức thu và quản lý, sử dụng nguồn thu phí vệ sinh môi trường theo Quyết định số 05/2011/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về mức thu, quản lý và sử dụng phí vệ sinh môi trường và các quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Kinh phí:

Tổng kinh phí đầu tư thực hiện, giai đoạn 2013 –2015: 5.888.687.069đ

Trong đó: - Ngân sách nhà nước và các Tổ chức khác: 4.636.915.069 đ

- Phí vệ sinh môi trường: 1.251.772.000 đ

Đề chi cho các khoản: Trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện; tổ chức tuyên truyền, tập huấn; chi phí tiền lương nhân công; xử lý tại bãi chôn lấp, sửa chữa, công cụ lao động...

5. Các giải pháp thực hiện

a) Giai đoạn 2013 – 2015: Chôn lấp hợp vệ sinh là giải pháp kỹ thuật tối ưu để xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn.

b) Giai đoạn đến năm 2020: Giải pháp kỹ thuật liên hợp xử lý (tái chế, tái sử dụng, chế biến phân compost) và chôn lấp hợp vệ sinh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao trách nhiệm Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân huyện kết quả thực hiện và đề xuất điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Nghị quyết cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Giao trách nhiệm cho Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể của huyện tăng cường tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền được pháp luật qui định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Nam Đông khoá V, kỳ họp thứ 5 thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh,
- UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Văn bản QPPL-Sở Tư pháp;
- TT Công báo tỉnh;
- Thường vụ Huyện ủy;
- TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, TH.



CHỦ TỊCH

Trần Xuân Bình